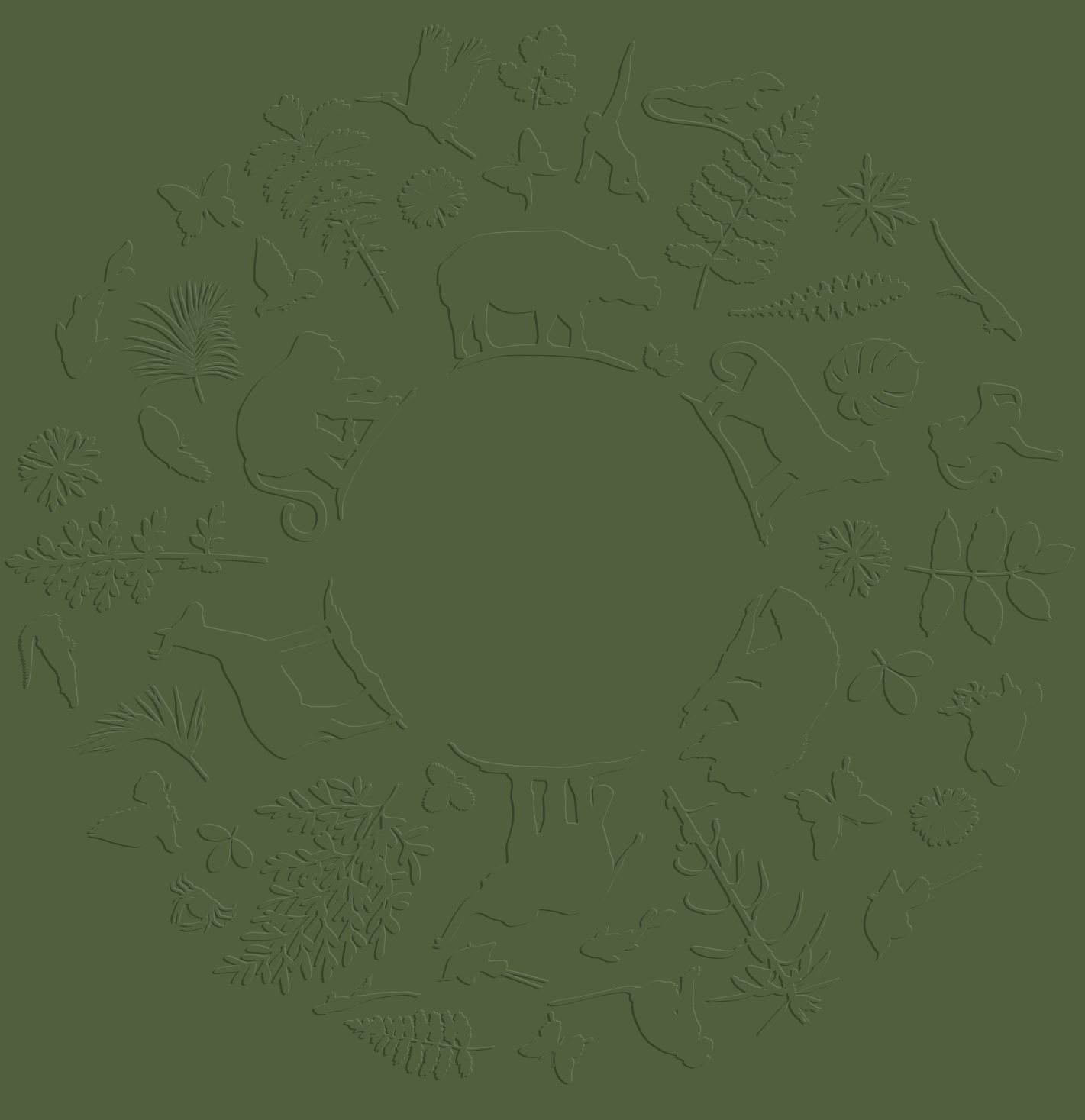




CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ NỘI DUNG:
PHẠM HỒNG LƯỢNG

BIÊN SOẠN:
MZUNG NGUYỄN

BIÊN TẬP:
NGUYỄN ĐÌNH QUỐC VIỆT
TRẦN LÊ TRÀ
NGUYỄN THỊ HỒNG XIÊM
NGUYỄN THỊ HÀ

HÌNH ẢNH:
BÌNH ĐẶNG
TẶNG A PẦU | 44 - dưới |
NGUYỄN ĐÌNH QUỐC VIỆT | 45 - dưới |
VIỆT THANH | 46 |
LÊ ĐỨC KHÁNH
| 16 - trên | 26 - dưới | 27 | 36 |
NGUYỄN MẠNH HIỆP
| 20 | 21 | 24 | 25 | 28 - trên | 40 | 41 |

THIẾT KẾ:
INCA



Được uỷ quyền bởi Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế Liên bang Đức (BMZ), Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức GIZ trong khuôn khổ Chương trình “Bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học và các hệ sinh thái rừng tại Việt Nam” hỗ trợ thực hiện cuốn sách này.

This publication is supported by the German Development Cooperation GIZ, which is commissioned by the German Federal Ministry for Economic Cooperation and Development (BMZ), under the framework of the Proramme on Conservation and Sustainable Use of Forest Biodiversity and Ecosystem Services in Viet Nam.

Hà Nội, 11/2020

LỜI TỰA

Từ ngàn xưa, con người đã sống *thuận thiên*, gắn kết, không thể tách rời thiên nhiên, cùng với thiên nhiên tồn tại và phát triển một cách hài hòa.

Với đặc thù về điều kiện tự nhiên, khí hậu, sự đa dạng về địa hình đã tạo ra sự phong phú về các hệ sinh thái, Việt Nam là một trong những nước Đông Nam Á được đánh giá có tính đa dạng sinh học cao. Trải qua nhiều giai đoạn lịch sử, đã có những lúc chúng ta vô tình hoặc thiếu ý thức gây tổn hại tới thiên nhiên và kết quả là những cụm từ mang tính cảnh báo nghiêm trọng như: *nóng lên toàn cầu, biến đổi khí hậu* đã dần trở thành quen thuộc. Chúng ta đang sống trong giai đoạn mà tốc độ sụt giảm, biến mất của các loài ước tính gấp hàng trăm lần so với trước đây. Vấn đề cấp bách, đòi hỏi phải hành động ngay – **BÂY GIỜ HOẶC KHÔNG BAO GIỜ**.

Việt Nam hiện đang quản lý khoảng 2,5 triệu ha rừng đặc dụng, bao gồm hầu hết các hệ sinh thái điển hình và phần lớn các loài động thực vật của đất nước, đặc biệt là các loài nguy cấp, quý, hiếm. Trong số đó, Vườn quốc gia Cát Tiên - một địa danh được xem như một mẫu hình đặc trưng, tiêu biểu cho hệ sinh thái các khu rừng phía Nam, còn gìn giữ được tính nguyên vẹn của nó. Nơi đây sở hữu các danh

hiệu cao quý từ rất sớm như: Khu Dự trữ sinh quyển thế giới, Khu Ramsar có tầm quan trọng quốc tế, Khu Di tích quốc gia đặc biệt. Và đây cũng là Vườn quốc gia duy nhất tại Việt Nam, du khách có thể dễ dàng trải nghiệm, mặc sức ngắm nhìn cuộc sống về đêm của các loài động vật rừng ngay trong thiên nhiên hoang dã.

Những trang sách cuốn hút với câu từ bay bổng, những hình ảnh bắt mắt, khiến người xem không thể lặng thinh, nhưng để có nó hiện hữu trên tay bạn là cả quá trình hợp tác, chung tay của cộng đồng, sự cống hiến thầm lặng của rất nhiều thế hệ nhân viên nơi đây bất chấp những khó khăn, thiếu thốn chốn núi rừng và nhiều khi còn là sự đánh đổi tính mạng để cùng nhau gìn giữ một kho báu mang tên gọi Vườn quốc gia Cát Tiên.

Cuốn sách này được kỳ vọng như là một tư liệu chất lượng nhằm cung cấp một số thông tin khái quát về những giá trị thẩm mỹ, giá trị đa dạng sinh học của tài nguyên thiên nhiên và những giá trị văn hóa bản địa đang hiện hữu tại Cát Tiên. Hy vọng, đây sẽ là một món quà nhỏ, góp phần bổ sung vào vốn tri thức, gợi niềm cảm hứng, đam mê cho du khách, học sinh, sinh viên và những người yêu thiên nhiên.

“*Hồn tổ quốc ngự giữa rừng sâu thẳm
Rừng điêu tàn là tổ quốc suy vong*”
– André Theuriot (1833-1907)

Lối sống xanh, lối sống trách nhiệm với môi trường sẽ được khởi tạo từ ý thức xanh. Ý thức xanh sẽ được hun đúc từ những kiến thức trên sách vở, những điều học hỏi được từ nhà trường, đồng thời được mài giũa qua các chuyến trải nghiệm thực tế. Vì thế, sẽ tuyệt vời hơn nữa khi những thông tin trong cuốn sách này được đồng hành với các bạn trong những chuyến trải nghiệm thiên nhiên.

Nhân đây, chúng tôi xin chân thành cảm ơn tác giả Mzung Nguyễn đã dành thời gian tìm hiểu, trải nghiệm thực tế, viết sách một cách đầy tâm huyết; trân trọng cảm ơn Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức GIZ đã tài trợ biên soạn, thiết kế, in ấn cho Vườn quốc gia Cát Tiên để có được cuốn sách này. Và sẽ rất vui nếu các thông điệp từ cuốn sách này góp được phần nhỏ làm lan tỏa tình yêu thiên nhiên trong cộng đồng.

Trân trọng giới thiệu!



PHẠM HỒNG LƯỢNG
Giám đốc Vườn Quốc gia Cát Tiên

MỤC LỤC



VÙNG TRẮC ĐỊA, HOẠ ĐỒ VỚI NHỮNG ĐẶC ĐIỂM ƯU VIỆT

8



TIỂU HÀNH TINH HOANG DÃ CÁT TIÊN

12

Một cuộc chiến sinh tồn

14

Đa dạng sinh học ở Vườn quốc gia Cát Tiên

16

Hiệu ứng Allee và công tác bảo tồn

17

Trung tâm cứu hộ gấu

22

Hành trình trở về nơi hoang dã của cá sấu nước ngọt

24

Safe House - Ngôi nhà bình yên của rất nhiều loài hoang dã

26

Đảo Tiên - khu tạm cư của các loài linh trưởng

28

Thế giới kỳ lạ của các loài cây

30

Dấu tích của loài Tê giác Java

35

Một vùng chim, thú độc đáo

36

Mùa bướm tại Cát Tiên

37



NHỮNG CUỘC “HÀNH HƯƠNG” VỀ NƠI THANH VẮNG TUYỆT ĐẸP

38

Thâm nhập thế giới của động vật hoang dã

40

Thả bộ trong hoang dã

42

Khu nghiên cứu nấm

44

Đi không khói

44

Đi thuyền trên sông Đồng Nai

45

Khu sinh hoạt dã ngoại

45



VÀNH ĐAI BẢO TỒN DI SẢN

46

Tà Lài longhouse

48

Thánh địa Cát Tiên

50



KHI RỪNG LÀ BÀI HỌC SỰ SỐNG

52

LỜI MỞ ĐẦU

Trái đất của chúng ta đã trải qua 4 tỷ năm hình thành sự sống hữu cơ, tiến hoá theo chọn lọc tự nhiên, đã tái sinh qua năm lần đại tuyệt chủng (“The Big Five”). Lần gần nhất cách đây gần 65 triệu năm, khiến cả những loài hùng mạnh như khủng long cũng đi vào tuyệt diệt.

Giờ đây, những gì còn sót lại và sinh sôi qua “The Big Five” phải đối mặt với nhiều biến động. Ngay cả dải đất nhỏ bé Việt Nam cũng đang dần mất đi nhiều loài quý hiếm: tê giác Java tuyệt chủng; hổ, báo vắng bóng đã nhiều năm; Sao La được nhìn thấy lần cuối cùng từ năm 2013 sau suốt 10 năm kiên trì tìm kiếm...

Thế nhưng, nếu những nơi nào ở Việt Nam thành công với nỗ lực vươn trở lại quá khứ, giảm bớt đi áp lực từ sự sống vô cơ xâm chiếm, các loài thú hoang dã còn ẩn nấp trong cây lá, đi lại dưới tầm mắt của con người, có hẳn một hệ sinh thái đa phức thì một trong số đó chính là Vườn quốc gia Cát Tiên. Vườn quốc gia Cát Tiên có

hệ sinh thái rừng nguyên sinh tiêu biểu cho rừng ẩm nhiệt đới vùng thấp cùng với hệ động thực vật phong phú về phân loài, nhất là những loài đặc hữu, quý hiếm. Vùng bình nguyên Đồng Trường Sơn bao la và xanh mướt này còn là nơi bảo tồn nguồn gen quan trọng của Trái Đất. Nếu bạn là người Việt, thì nơi đây là địa danh mà con người dung hoà được với thiên nhiên, là nơi để bạn thay đổi thái độ sống tích cực và nhất là những bài học về sự vận hành của rừng mưa nhiệt đới. Còn nếu bạn là khách phương xa đến, thì đây chính là một ví dụ điển hình cho ngôi nhà Châu Á mà quốc gia này đang rất nỗ lực và hết mực giữ gìn.



VÙNG TRẮC ĐỊA, HOẠ ĐỒ VỚI NHỮNG ĐẶC ĐIỂM ƯU VIỆT

Vườn quốc gia Cát Tiên cách thành phố Hồ Chí Minh 150 km về hướng Bắc, nằm trên địa bàn 6 huyện: Tân Phú, Vĩnh Cửu (Đồng Nai), Cát Tiên, Bảo Lâm, Đa Tềh (Lâm Đồng) và Bù Đăng (Bình Phước), tiếp giáp giữa Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ, được bao bọc bởi hơn 90 km chiều dài sông Đồng Nai.

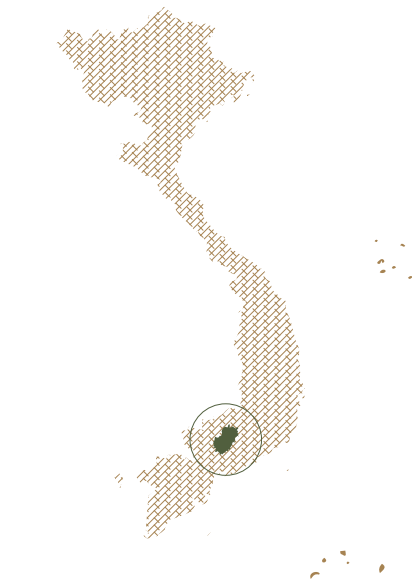
Cát Tiên vừa là rừng phòng hộ đầu nguồn cho sông Đồng Nai vừa là vùng bán sơn địa, chất chứa nguyên khí từ vùng địa hình núi thấp chuyển tiếp từ vùng cao Nam Tây Nguyên xuống vùng đồng bằng với 2 mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa khô.

Từ một vùng rừng cấm với diện tích 31.000 ha (1978), cho đến sự kiện được UNESCO công nhận là khu dự trữ sinh quyển thứ 411 của thế giới và thứ 2 của Việt Nam (2001) là một quá trình miệt mài phấn đấu cho những di sản thiên nhiên quý giá.

Các chương trình định canh, định cư, di dân khỏi vùng rừng trọng yếu, lập nên vành đai vùng đệm cho người dân tộc thiểu số, ổn định đời sống, giáo dục nhận thức như một cuộc chuyển hoá mãnh liệt và triệt để trả lại thiên nhiên hoang sơ, quý giá cho rừng Cát Tiên.

Vườn Quốc gia Cát Tiên có 21 trạm kiểm lâm được đặt bao quanh. Nhờ những trạm bảo vệ nghiêm ngặt này mà các hoạt động săn bắn trái phép động vật hoang dã, khai thác gỗ bất hợp pháp, đốt rừng làm nương rẫy được ngăn chặn và kiểm soát. Đồng thời, nhờ chính sách bảo tồn từng bước hoàn thiện qua thời gian mà nay Cát Tiên đã trở thành một mô hình mẫu, thực hiện được các chức năng: bảo tồn, hợp tác nghiên cứu, cứu hộ và tái thả động vật hoang dã, phát triển sinh vật, tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái và dịch vụ môi trường rừng.

Đến thăm Cát Tiên, bạn sẽ có ý thức trân trọng hơn, mở rộng tầm nhìn để cảm nhận một vùng rừng mưa nhiệt đới hoang sơ được cấu thành từ “hạ tầng sinh thái” có tổ chức trong vòng tròn khép kín của chu trình sống.

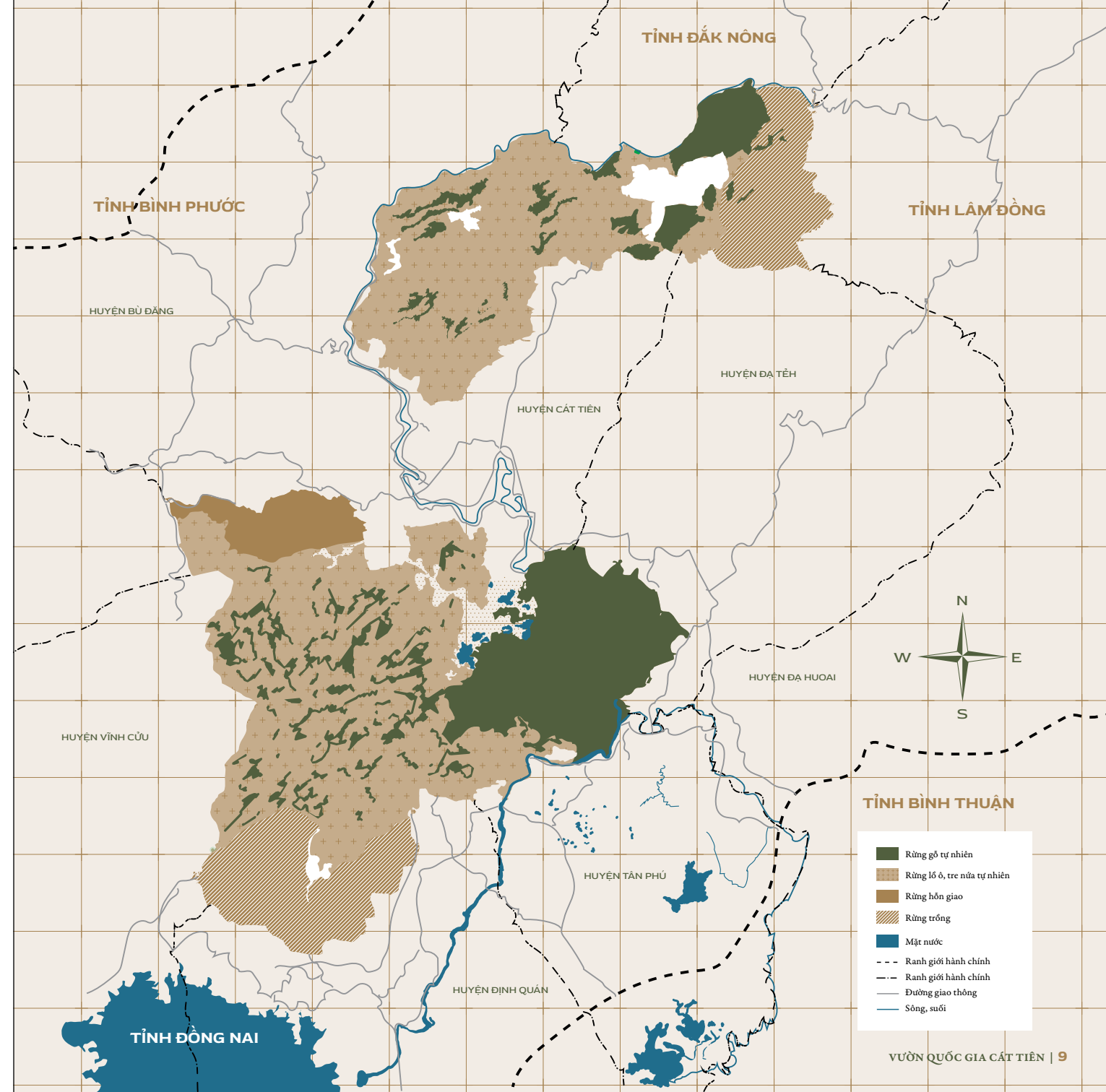


82.597,4 ha

Diện tích đang quản lý năm 2020

#411

Được UNESCO công nhận là khu dự trữ sinh quyển thứ 411 thế giới





Vào mùa khô, khi mạch nước ngầm khô cạn, rừng nửa rụng lá chuyển từ xanh sang vàng và đỏ như một sự dịch chuyển quang phổ trong từng thớ tế bào diệp lục. Lá rụng trên mặt đất kết thành một thảm thực bì xốp mềm như trong tranh “Mùa thu vàng” của Levitan. Giống như một hình thức nghỉ ngơi, những loài cây cao lớn như tung, bằng lăng khi trút bỏ lá để lộ ra những cành cây uốn lượn như những đường chạm, khắc nổi bật trên nền trời xanh.

Rừng lá rộng thường xanh

Cận đó là rừng lá rộng thường xanh, nhờ hấp thụ sự tinh khiết của thổ khí cao nguyên nên các cá thể thực vật vẫn luôn bền bỉ một màu xanh nguyên thủy. Ở dạng rừng này, các cây họ dâu sẽ không thay lá hàng loạt. Mỗi lá già rụng xuống sẽ nhanh chóng được thay bằng một lá non khác như những quy luật tuần hoàn đến vô hạn.

Rừng hỗn giao

Kiểu rừng hỗn giao thường rất dễ nhận thấy khi cây thân gỗ, tre, nứa đan xen vào nhau trong một cụm quần thể. Nhìn tưởng là “hỗn giao”, giành giật nhau không gian sinh tồn nhưng thực chất đây là cách sống cộng sinh của cây.

Rừng tre nứa thuần loại

Rừng tre nứa thuần loại có chiều cao sần sần nhau, bền vững kết thành một khối. Rừng loại này hầu hết là tái sinh phủ trên các vùng đất trước đó từng bị bom, đạn và chất độc hóa học tàn phá trong chiến tranh.

Kiểu rừng đất ngập nước

Kiểu rừng đất ngập nước lại sở hữu những đặc tính vô cùng đặc biệt; thường kết thành một túi đựng khổng lồ để giữ nước và điều hòa dòng chảy cho sông, tạo nên hệ sinh thái đất ngập nước đa dạng và phong phú với các loài cá, lưỡng cư, chim nước...Nếu không có kiểu rừng này, nước sông dâng lên có thể dễ dàng gây ra lũ, lụt ở hạ nguồn. Khu vực đất ngập nước có diện tích 4.000 – 5.000 ha với hệ thống nhiều đầm, bầu xen kẽ nhau, nổi tiếng nhất là Bầu Sấu có diện tích 2.500 ha.



Tiểu hành tinh Hoang dã Cát Tiên

Biodiversity là thuật ngữ “đa dạng sinh học” trong hệ ngữ Anh điển đã trở thành hệ giá trị sống còn của tương lai sinh quyển Trái Đất. Theo FAO (Tổ chức Nông lương Liên hiệp quốc), “đa dạng sinh học là tính đa dạng của sự sống dưới mọi hình thức, mức độ và mọi tổ hợp, bao gồm đa dạng gen, đa dạng loài và đa dạng hệ sinh thái”. Sự đa dạng ở đây được thể hiện bằng mức độ phong phú tương đối về cấp độ tổ chức sinh giới, tần số xuất hiện và di truyền của mọi loài.

Một cuộc chiến sinh tồn

Việt Nam đến nay đã thành lập được 173 khu bảo tồn, bao gồm 34 vườn quốc gia, 65 khu dự trữ thiên nhiên, 18 khu bảo tồn loài và sinh cảnh, 56 khu bảo vệ cảnh quan. Việt Nam còn là một trong 16 quốc gia có mức độ đa dạng sinh học cao trên thế giới, được xem là nơi giàu có về thành phần loài và có mức độ đặc hữu cao so với các nước trong vùng Đông Dương.

Thế nhưng, trong vài thập niên qua, động vật rừng Việt Nam đã giảm mạnh cả về số lượng loài lẫn số lượng cá thể trong từng loài. Theo Sách đỏ Việt Nam năm 2007, số loài bị xếp loại rất nguy cấp là 116 loài động vật và 45 loài thực vật.

Cũng như nhiều vùng đất khác, Cát Tiên đã từng bị chiến tranh tàn phá, nhiễm chất độc hóa học, từng bị khai thác phục vụ mục tiêu tái thiết sau chiến tranh, bị xâm hại bởi tập tục phá rừng làm rẫy và săn bắt thú rừng. Một số loài “dễ nuôi, dễ bán” bị săn bắt đến mức gần như tuyệt chủng trong tự nhiên.

Ngày 29/4/2010, xác của con tê giác Java cuối cùng của Việt Nam được phát hiện tại Vườn quốc gia Cát Tiên. Con tê giác bị kẻ thủ ác đã bắn vào chân khiến nó bị thương nặng, nhiễm trùng, rồi bị săn đuổi, chặt sừng cho đến chết. Việt Nam từ đó không còn nằm trên bản đồ phân bố tê giác của thế giới. Vào thời điểm ấy, tất cả các bản tin tiêu điểm đều nhắc đến sự kiện này. Nhiều người trước đó còn chưa biết tê giác là gì, vậy mà chỉ

trong một ngày người ta bắt đầu nói đến nạn săn bắn trái phép, đến vấn đề nguy cấp và tuyệt chủng, đến nạn sử dụng động vật hoang dã trong đông y trên khắp các diễn đàn.

Giữa rất nhiều những câu chuyện buồn, những tin không vui, những cái chết của các loài hoang dã với hồi chuông cảnh báo “tuyệt chủng một loài là dấu hiệu đứt gãy trong vòng tròn sinh thái” lại có một điều đáng tin, đáng mong chờ rằng rừng Cát Tiên đang hồi sinh, đang là nơi cư ngụ của rất nhiều loài thú.

“Rừng Cát Tiên đang hồi sinh, đang là nơi cư ngụ của rất nhiều loài thú.”



~1.610

loài thực vật

11,7%

số loài thực vật tại Việt Nam

~1.730

loài động vật

97 & 343

loài thú và chim

Đa dạng sinh học ở Vườn quốc gia Cát Tiên

Cát Tiên là một trong số 4 Vườn quốc gia rộng nhất của Việt Nam, là một vùng đất hoang sơ với hệ sinh thái đa dạng, phong phú, nên các loài động, thực vật được tự do sinh trưởng và phát triển.

Hệ thực vật bậc cao ở Vườn quốc gia Cát Tiên có mạch lên đến 1.610 loài, bò sát 94 loài, lưỡng cư 37 loài, chim 343 loài và thú 97 loài. Một số loài mới vẫn đang được phát hiện ở Cát Tiên như loài thằn lằn ngón Cát Tiên, hay loài rắn lục mắt hồng ngọc.

Phức hệ đất ngập nước với hệ thống đầm, bàu, các bãi khoáng tự nhiên, thảm thực vật ven Bàu Sấu, Bàu Chim, Bàu Cá... là sinh cảnh của nhiều loài thủy sinh. Danh mục động, thực vật thủy sinh của khu vực này có 125 loài động vật nổi, 122 loài động vật đáy và 168 loài cá, kéo theo sự quy tụ của nhiều loài chim bản địa và di cư. Cát Tiên hiện là một vùng chim



đặc hữu đất thấp phía nam Việt Nam và là một trong 3 vùng chim quan trọng chiếm đến hơn 1/3 tổng số loài chim của Việt Nam. Những loài đặc hữu, quý hiếm như gà so cổ hung, gà tiền mặt đỏ, gà lôi hồng tía, hạc cổ trắng, cò quắm cánh xanh, ngan cánh trắng, hồng hoàng, niệc mỏ vằn... và chim di cư như mòng két mây trắng, gà lôi nước, te vàng, óc cau... đều quần tụ ở đây.

Vườn quốc gia Cát Tiên còn là nơi có quần thể bò tốt lớn nhất, chiếm khoảng 1/4 tổng số cá thể loài có tại Việt Nam.

1/3 tổng số loài chim

1/4 tổng số cá thể Bò Tốt tại Việt Nam

61,96% tổng số bộ thực vật ở Việt Nam

54,75% tổng số họ thực vật ở Việt Nam

Hiệu ứng Allee và công tác bảo tồn

Nhà động vật học người Mỹ Walter Clyde Allee, khi đưa ra “hiệu ứng Allee”, đã chỉ ra rằng: “Sự suy giảm mật độ của một loài có thể làm giảm khả năng sinh tồn của các cá thể còn lại”.

Trong địa hạt hữu cơ, tất cả các cá thể sống đều là một phần của mạng lưới phức hợp với năng lực cân bằng một cách tinh vi và mãnh liệt gọi là sinh quyển. Vì vậy, trong vòng xoay, chuyển động của thế giới tự nhiên chỉ cần xuất hiện dấu hiệu biến mất của một chi, loài thì sẽ kéo theo các phản ứng dây chuyền, ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp tới rất nhiều loài khác. Nếu là các loài có vai trò quan trọng trong chuỗi thức ăn và hệ sinh thái thì sự tuyệt chủng của chúng sẽ kéo theo những hậu họa khôn lường.



Để giữ gìn những gì còn lại của thiên nhiên hoang dã, từ nhiều năm qua, Cát Tiên đã tích cực và chủ động thực hiện một trong những trách nhiệm quan trọng của mình: bảo tồn động vật hoang dã.

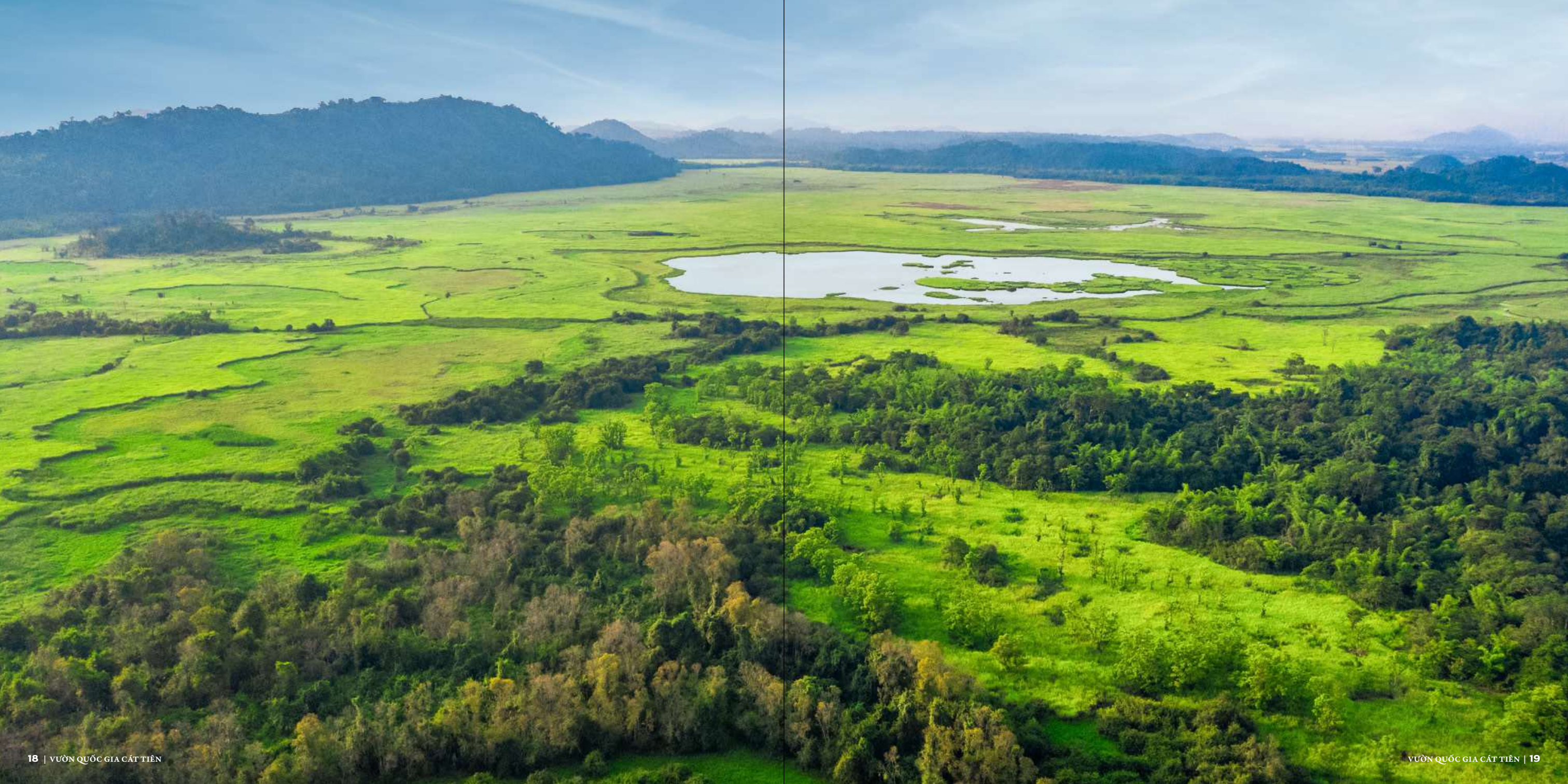
Bảo tồn là công việc bảo vệ các loài động vật hoang dã và môi trường sống của chúng theo xu hướng bền vững. Nó bao gồm từ việc tạo ra môi trường sống tự nhiên, tiếp nhận, giải cứu, tái thả, theo dõi sau tái thả các loài muông thú và thay đổi nhận thức con người bằng con đường nghiên cứu, học tập, giáo dục, truyền thông...

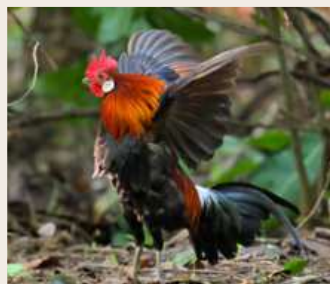
Gọi Cát Tiên là “tiểu hành tinh hoang dã” bởi ngoài tính đa dạng sinh học cao, nơi đây còn đang tập hợp rất nhiều các mô hình hoạt động về cứu hộ, tái thả, bảo tồn sinh cảnh và đảm bảo phúc lợi động vật.



“ Sự suy giảm mật độ của một loài có thể làm giảm khả năng sinh tồn của các cá thể còn lại ”

– Walter Clyde Allee







Việt Nam có hai loài gấu với các đặc điểm dễ nhận dạng bởi trọng lượng và màu sắc trên cơ thể.

Gấu ngựa



Gấu ngựa còn gọi là Gấu đen Châu Á với cơ thể vạm vỡ, chủ yếu sinh sống ở các vùng rừng rậm, đặc biệt ở khu vực đồi núi. Cá thể đực cân nặng từ 100 - 200 kg và cái từ 60 - 140 kg. Cơ thể được phủ một màu đen với phần lông dài và dày quanh cổ, đôi tai to hình tròn. Gấu ngựa thích đứng thẳng và di chuyển bằng 2 chân sau. Tuổi thọ trung bình ngoài tự nhiên là 25 năm.

Gấu chó



Gấu chó lại có trọng lượng nhỏ nhất trong họ nhà gấu, cá thể đực từ 50 - 75 kg, cái từ 40 - 60 kg và tuổi thọ ngoài tự nhiên là 15 - 20 năm. Dễ nhận ra loài này ở các khu rừng nhiệt đới Đông Nam Á, bộ lông đen ngắn ôm sát cơ thể, đôi tai tròn và nhỏ, móng và lưỡi dài, trước ngực có dải lông màu trắng hình chữ V.

Trung tâm Gấu

Rất khó xác định hiện nay Việt Nam còn có bao nhiêu cá thể gấu trong tự nhiên bởi các hoạt động phá rừng phục vụ cho mục đích nông nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng và du lịch đã thu hẹp sinh cảnh, môi trường sống của loài này. Nhưng lý do lớn nhất khiến số lượng cá thể gấu hoang dã của Việt Nam bị sụt giảm với tốc độ chóng mặt chính là tình trạng săn bắt gấu để nuôi nhốt và lấy mật cũng như buôn bán trái phép các cá thể gấu còn sống hay bộ phận cơ thể của chúng.

Năm 2006, ở Việt Nam có khoảng 5.000 cá thể gấu bị nuôi nhốt trong lồng để lấy mật với điều kiện sinh sống như địa ngục. Quá trình khai thác mật gấu phi nhân tính gây nên những đau đớn về thể xác để lại nhiều di chứng và tuổi thọ gấu bị giảm sút chỉ còn dưới 20 năm.

Gấu là loài thú lớn, sống riêng lẻ trong môi trường rộng lớn, nắm vai trò chủ chốt trong một hệ sinh thái. Một quần thể gấu khỏe mạnh sẽ mang lại nhiều lợi ích và giữ cân bằng cho chuỗi thức ăn tự nhiên và hệ sinh thái rừng. Sự có mặt của chúng sẽ giúp phân tán và gieo giống hạt cây,

đào bới, làm đất đai tơi xốp và tạo ra nguồn phân bón tự nhiên của rừng.

Nhận được sự hợp tác và hỗ trợ của Free The Bears, Vườn quốc gia Cát Tiên đã xây dựng một trung tâm gấu với mong muốn tạo môi trường sống tự nhiên phù hợp nhất dành cho chúng. Trung tâm cứu hộ Gấu Cát Tiên mới thành lập từ năm 2017, với các khu bán hoang dã và có hàng rào điện tử bao quanh. Nguồn gấu cứu hộ ở Cát Tiên chủ yếu là từ những tỉnh vùng Tây Nguyên trở vào và từ các trang trại nuôi để lấy mật. Hiện tại, trung tâm đang cứu hộ 39 cá thể gấu. Dự tính năm 2021 sẽ đủ điều kiện để cứu hộ hơn 50 cá thể. Gấu sau khi được cứu hộ và được chuyển về Cát Tiên sẽ được cách ly từ 1 đến 6 tháng tùy vào tình hình sức khỏe, được kiểm tra y tế, điều trị, sau đó được tập luyện để biết leo trèo, tìm kiếm thức ăn, được chuẩn bị để làm quen

với môi trường bán hoang dã, đặc biệt là những cá thể chưa hề biết đến môi trường sống ngoài tự nhiên. Nhà Gấu với các chuồng được xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế, tạo an sinh tốt cho gấu. Gần liền với nhà gấu là khu vực bán hoang dã bao gồm nhiều tre bụi. Tên của gấu sẽ được đặt theo tên của người bảo trợ hoặc nơi được cứu hộ.

Xây dựng và vận hành công tác cứu hộ gấu là mục đích chính của trung tâm giáo dục môi trường, Nâng cao nhận thức của khách du lịch về công tác bảo tồn hai loài gấu trong sách đỏ, hạn chế việc sử dụng, mua bán mật gấu lại là mũi nhọn của Free The Bears. Trung tâm còn nghiên cứu được 25 loại thực vật (Herbal medicine) để thay thế cho mật gấu mà không có tác dụng phụ và vận động được Hiệp hội Đông y cam kết không sử dụng mật gấu trong đông y.



Free The Bears được Mary Hutton thành lập từ năm 1995 và từ đó đến nay đã tích cực tổ chức các chiến dịch giải cứu, phục hồi chức năng cho gấu, nâng cao nhận thức, gây quỹ cùng nhiều hoạt động khác. Tính đến nay, Free The Bears đã giải cứu hơn 950 cá thể và đang chăm sóc cho hàng trăm cá thể gấu tại các trung tâm cứu hộ tại Ấn Độ và một vài quốc gia Đông Nam Á

Hành trình trở về nơi hoang dã của Cá sấu nước ngọt

Đồng bào bản địa từ xa xưa thường đặt tên các vùng đất theo tên gọi của những con vật hay cây cỏ như: Bàu Ốc, Bàu Chim, Bàu Sen, Bàu Bèo... Cái tên Bàu Sấu cũng có nguồn gốc như vậy. Từ rất lâu trước đó, có vô vàn cá sấu sống trong hệ thống đầm bàu trũng thấp ở Cát Tiên. Đây là loài cá sấu nước ngọt có nguồn gen quý hiếm.

Thời kinh tế phát triển, cá sấu trở thành mặt hàng thời thượng, giá cao. Nguy hiểm không đủ làm cho những tên săn trộm động vật rừng khiếp sợ nên đàn cá sấu cứ hao hụt dần. Thống kê đến năm 1987, cả Bàu Sấu chỉ còn sót lại vài cá thể, vài năm sau đó thì hầu như không còn thấy bóng dáng loài này.

Năm 2000, Vườn quốc gia Cát Tiên đã bắt tay vào thực hiện dự án “phục hồi cá sấu nước ngọt” nhằm bảo tồn nguồn gen và bảo đảm cân bằng hệ sinh thái ngập nước tại đây. Năm 2001, dự án bắt đầu tìm kiếm các cá thể cá sấu nước ngọt thuần chủng từ nhiều cơ sở gây nuôi, phân tích nhiều mẫu gen di truyền với sự hỗ trợ của các nhà khoa học trong và ngoài nước. Cá sấu được chọn để tái thả vào bàu phải đạt hơn hai tuổi, dài hơn 1,5 mét, cơ cấu con giống một đực, hai cái, được kiểm tra ADN và xác định chính xác chủng loài không bị pha tạp, đảm bảo tính gen thuần chủng, được các nhà khoa học huấn luyện, phục hồi bản năng tự nhiên như săn

mồi và ấp trứng trong môi trường bán hoang dã trước khi thả về tự nhiên.

Năm 2001, khi đường vào Bàu Sấu còn men theo rừng với đất đá gồ ghề, Vườn quốc gia Cát Tiên đã cho đóng những kiện gỗ như các thùng vận chuyển hàng có chiều ngang và chiều dài bằng với cơ thể cá sấu, sau đó vận chuyển các “kiện hàng” này bằng cách xuyên rừng trên những chiếc xe đạp thổ. Đoàn người vừa phải đi bộ, vừa đẩy, vừa khiêng, vừa vác cá sấu với trọng lượng rất lớn qua những đoạn đường dài để đến được Bàu Sấu.

Đến năm 2005, tin vui đến cho các nhà bảo tồn khi xuất hiện những cá thể cá sấu con nổi trên mặt nước. Quá trình sinh trưởng trong tự nhiên đã tạo ra một quần thể cá sấu giao phối hữu thụ, ấp trứng thành công và đã tạo ra những thế hệ cá sấu mới cho Cát Tiên.

Đến nay, Vườn quốc gia Cát Tiên đã thực hiện 6 lần thả với tổng số 60 cá thể cá sấu bố mẹ khỏe mạnh. Sau hơn 10 năm thực hiện, cá sấu đã thích

nghi với môi trường mới, phục hồi hoàn toàn bản năng tự nhiên.

Hiện nay, trong bàu đã có khoảng 300 cá thể. Qua công tác giám sát nghiêm ngặt và thống kê những số liệu thu được đã khẳng định sự tồn tại của loài cá sấu nước ngọt ở môi trường Bàu Sấu là hoàn toàn phù hợp, là kết quả ngoài mong đợi cho sự thành

công của việc phục hồi một loài động vật tưởng chừng như đã tuyệt chủng. Ngày nay, Bàu Sấu là nơi duy nhất ở Việt Nam còn tồn tại quần thể cá sấu nước ngọt ngoài tự nhiên.

Bàu Sấu là vùng đất ngập nước nằm sâu trong Vườn quốc gia Cát Tiên, với diện tích đất ngập nước 100 - 150 ha vào mùa khô và mở rộng hơn 2.500 ha vào mùa mưa. Bàu Sấu không chỉ là ngôi nhà của cá sấu mà còn tập

trung rất nhiều loài động, thực vật có tên trong sách đỏ Việt Nam và thế giới như loài công xanh, già đầy Java, nai, bò tót... Năm 1989, Việt Nam gia nhập Công ước Ramsar, là thành viên thứ 50, đồng thời là quốc gia đầu tiên của Đông Nam Á tham gia Công ước này.

Ngày 04/8/2005, Bàu Sấu được công nhận là khu Ramsar thứ hai của Việt Nam như là một minh chứng khẳng định giá trị của một hệ sinh thái có tầm quan trọng quốc tế.

6

lần thả

60

cá thể bố mẹ được thả

300

cá thể hiện có trong tự nhiên



Safe House - Mái nhà bình yên của rất nhiều loài hoang dã

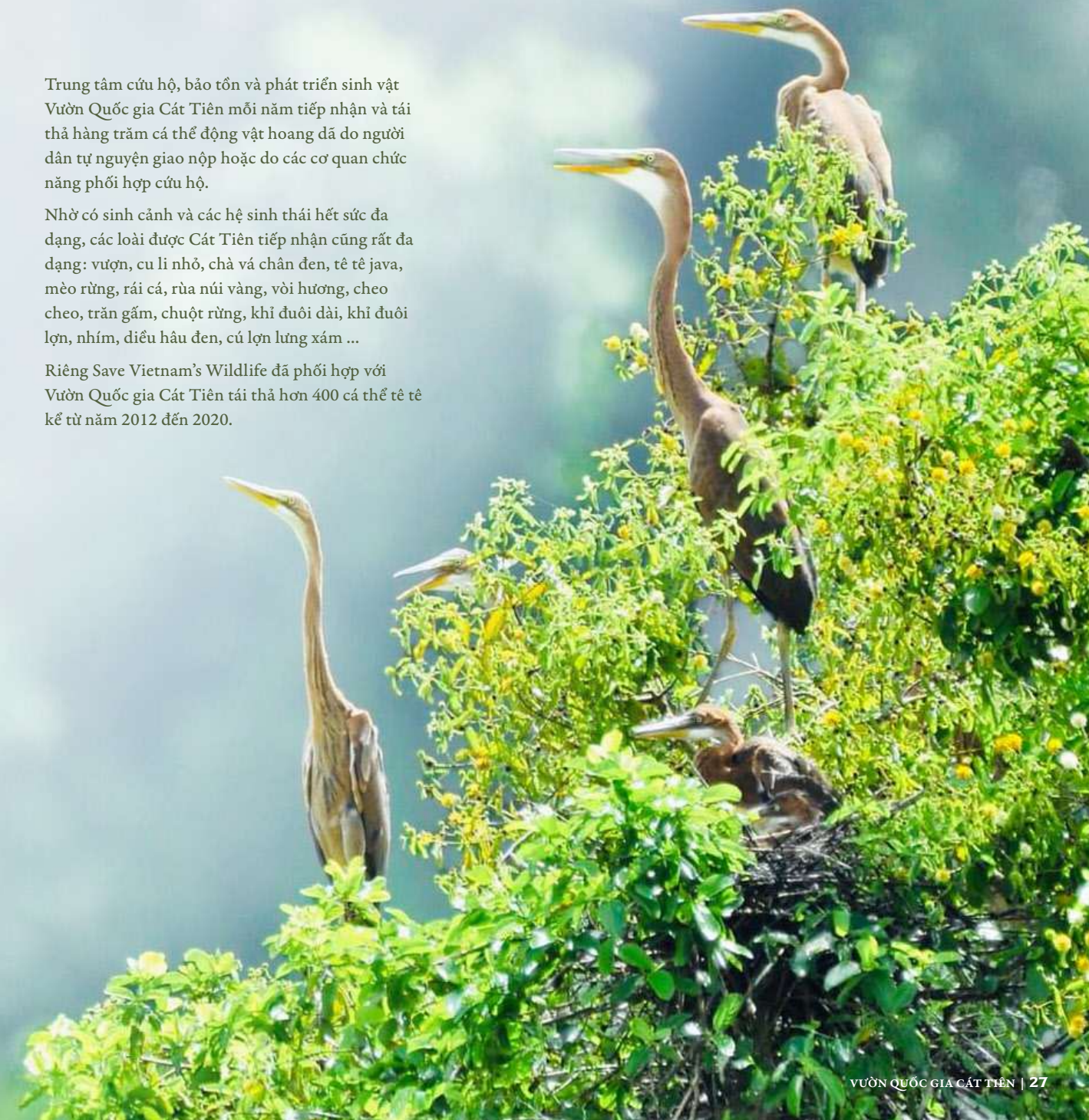
Các cơ quan, tổ chức bảo tồn và những người yêu thiên nhiên đã chọn Cát Tiên làm nơi “chọn mặt, gửi vàng” để tái thả rất nhiều cá thể động vật từ thông thường đến quý hiếm được giải cứu về nơi hoang dã.



Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn Quốc gia Cát Tiên mỗi năm tiếp nhận và tái thả hàng trăm cá thể động vật hoang dã do người dân tự nguyện giao nộp hoặc do các cơ quan chức năng phối hợp cứu hộ.

Nhờ có sinh cảnh và các hệ sinh thái hết sức đa dạng, các loài được Cát Tiên tiếp nhận cũng rất đa dạng: vượn, cu li nhỏ, chà vá chân đen, tê tê java, mèo rừng, rái cá, rùa núi vàng, vòli hương, cheo cheo, trăn gấm, chuột rừng, khỉ đuôi dài, khỉ đuôi lợn, nhím, điều hầu đen, cú lợn lưng xám ...

Riêng Save Vietnam's Wildlife đã phối hợp với Vườn Quốc gia Cát Tiên tái thả hơn 400 cá thể tê tê kể từ năm 2012 đến 2020.



Đảo Tiên – Khu tạm cư của các loài Linh trưởng

Đảo Tiên cách bến đò vào Vườn quốc gia Cát Tiên tầm 1 km bằng đường sông. Đây là một khu rừng rộng 57 ha được bảo vệ đặc biệt bởi một hàng rào điện tử hoạt động nhờ năng lượng mặt trời. Đò cập bến và không gian mở ra bằng một đoạn đường rộng và sâu hun hút để thả bộ trong tiếng chim hót và âm thanh đặc trưng của rừng nguyên sinh. Trung tâm Cứu hộ linh trưởng nguy cấp nằm nép trong một vùng cây lá xanh um với rất nhiều khu chức năng trong công tác cứu hộ.

Để hiểu được Đảo Tiên có lẽ phải bắt đầu từ Peanut - một cá thể vượn đen má vàng được tổ chức Monkey World giải cứu vào năm 2000 từ một tay buôn lậu chim người Anh và được đặt tên là Peanut. Một năm sau đó, một cá thể vượn đen má vàng khác, Pung-Yo, cũng được trung tâm cứu

hộ linh trưởng Pingtung ở Taiwan giải cứu và chuyển tiếp cứu hộ cho Monkey World. Cùng lúc đó, Tiến sĩ Marina Kenyon đang thực hiện luận án tiến sĩ nghiên cứu về loài Vượn đen má vàng và mong muốn hỗ trợ Chính phủ Việt Nam bảo vệ các loài linh trưởng, đã



thành lập một trung tâm chăm sóc động vật hoang dã sau khi tịch thu từ các vụ buôn bán trái phép để chăm sóc, phục hồi và khi đủ điều kiện sẽ tái thả vào rừng. Vườn quốc gia Cát Tiên được chọn là nơi thành lập Trung tâm Cứu hộ linh trưởng duy nhất ở khu vực phía nam vào năm 2008, chính là Đảo Tiên của hôm nay. Peanut và Pung-Yo trở thành một trong những cư dân hoang dã đầu tiên của Trung tâm.

Có bốn loài nguy cấp được chăm sóc ở khu vực này, đó là chà vá chân đen, voọc bạc Đông Dương, vượn đen má vàng và cu li nhỏ. Động vật được cứu hộ đa phần đã tiếp xúc lâu năm với con người, đã mất đi thói quen hoặc tập tính tự nhiên nên không dễ dàng để trả về môi trường tự nhiên. Cũng như ở khu cứu hộ gấu, các loài linh trưởng ở đây sau khi được cứu hộ sẽ được chăm sóc y tế mọi mặt, được xét nghiệm, chẩn đoán bệnh, chữa bệnh, chăm sóc và thả trong môi trường



bán hoang dã. Các khoá huấn luyện thích nghi với điều kiện sống tự nhiên được tổ chức ngay tại Đảo Tiên để quyết định xem cá thể nào đủ điều kiện để tái thả về rừng, cá thể nào sẽ phải ở lại trong trung tâm để được chăm sóc trọn đời. Tại đây cũng đã nhân giống thành công và khiến cho vượn, chà vá, culi sinh sản được.

Đồng thời, để các hoạt động du lịch không triển khai theo hướng tối đa hoá lợi nhuận, Trung tâm có khung thời gian cũng như những quy định nghiêm ngặt dành cho khách tham quan. Mỗi lượt tham quan, khách chỉ được lưu lại tối đa một tiếng; khách chỉ có thể quan sát linh trưởng từ xa, tại một vài khu vực nhất định như từ các đài quan sát (Treetop) mà thôi. Ngoài ra, Đảo Tiên cũng không mở xuyên suốt mà sẽ đóng cửa một vài tháng trong năm (từ tháng Bảy đến



tháng Mười) để tập trung cho các hoạt động chuyên môn và phục hồi. Tất cả những điều này nhằm đảm bảo tối đa sức khoẻ cho các loài linh trưởng, bởi vì các loài động vật hoang dã nói chung và linh trưởng nói riêng, nếu càng quen thuộc với việc tương tác gần với con người bao nhiêu thì lại càng khó khăn, thậm chí càng rủi ro, khi tái thả vào tự nhiên bấy nhiêu.

Đến đây, từ đài quan sát (Treetop) được dựng rất cao và tầm nhìn rộng, du khách có cơ hội tận mắt quan sát những cá thể linh trưởng được cứu hộ đã khoẻ mạnh, chuyển cảnh trên những nhánh cây ở khu bán hoang dã trên đảo. Ở các khu vực chuồng trại của linh trưởng trong giai đoạn phục hồi, du khách sẽ được nghe giải thích về công việc cứu hộ và chăm sóc động

vật hoang dã, về những trăn trở khi tái thả chúng vào tự nhiên, cũng như cảm nhận không gian sống của các loài này.

Cùng với hoạt động chính là cứu hộ, phục hồi và tái thả linh trưởng, Đảo Tiên xem trọng việc giáo dục và nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo tồn động vật hoang dã, đặc biệt là các loài linh trưởng quý hiếm. Trung tâm có một khu giáo dục tại chỗ, cung cấp các thông tin, hình ảnh và tư liệu về các loài linh trưởng. Học sinh, sinh viên là đối tượng chính và thường xuyên trong những hoạt động này. Trung tâm cũng cung cấp học bổng, cơ hội nghiên cứu thực địa dành cho sinh viên, đồng thời cũng là nơi tổ chức các hội nghị chuyên đề để chia sẻ và hợp tác nghiên cứu.

Thế giới kỳ lạ của các loài cây

Chân lý sự sống bắt nguồn từ vi mạch của thảo mộc - nơi nào còn tôn trọng thiên nhiên, vận hành theo những lý lẽ mạch bảo của thiên nhiên thì nơi đó duy trì được sự sống, sự thờ và sự trao đổi chất. Những công dân của rừng tận thiện và bền bỉ với thời gian nhất trong hệ sinh thái có lẽ là Cây - nhân chứng lịch sử về sự biến thiên mỗi ngày của trái đất và giữ lại những ngấn tích của thời gian.

Vườn quốc gia Cát Tiên được thiên nhiên ưu ái ban tặng nhiều loại động vật quý hiếm nhưng không quên tạo nên một hệ thực vật phong phú: hệ cây gỗ lớn, cây gỗ nhỏ, cây bụi, cỏ và thực vật phụ sinh. Ở đây có 1.610 loài thực vật thân gỗ, các loại gỗ quý hiếm phải kể đến như cây cẩm lai, gỗ đỏ hoặc gỗ mật, cẩm xe hay giáng hương. Các loại cây này quý ở đặc điểm có màu sắc, vân gỗ đẹp và bền. Các loại gỗ này trước đây thường được dùng để đóng các đồ trang trí nội thất trong gia đình. Đó là thời điểm hơn 40 năm về trước khi diện tích bao phủ của rừng còn rộng lớn. Trải qua nhiều biến động, diện tích rừng dần thu hẹp, bị nhiều loại cây trồng công nghiệp (cà phê, cao su, tiêu, điều, chè...) thay thế. Ngày nay để có thể chiêm ngưỡng được những loài cây cổ thụ quý hiếm thì chỉ có thể tìm về các khu rừng nguyên sinh, mà Cát Tiên hẳn là một trong những lựa chọn hàng đầu.

Quần thể cây ở đây nổi tiếng kỳ thú một phần bởi mỗi loài, mỗi cây là mỗi dáng vẻ ít có sự lặp lại. Càng tìm hiểu và nghiên cứu lại càng thấy trong mỗi sinh thể lại có những điều chưa ai khám phá.



“Cây - nhân chứng lịch sử về sự biến thiên mỗi ngày của trái đất và giữ lại những ngấn tích của thời gian.”

Cây gỗ đỏ

Cây gỗ đỏ là loài thực vật họ Đậu (Fabaceae) nhưng lại là loại cây gỗ lớn với hình dáng thẳng tròn, cao từ 25-30 m, vỏ màu xám trắng và khá sần sùi. Gỗ đỏ là loại cây phân cành thấp, lá hình trái xoan dài 5-6 cm, đầu lá nhọn. Gỗ đỏ thường phát triển chậm, là loài cây thường phân bố trong rừng xanh hoặc rừng nửa rụng lá, thường mọc trên các loại đất có thành phần cơ giới trung bình, tầng đất thấp, đất bằng hay sườn thoát nước, là loại cây ưa sáng. Cây sẽ nở hoa vào tháng 3-4 và đậu trái vào 10-11, từ một bông hoa lưỡng tính mọc ở đỉnh cành sẽ chuyển hoá thành chùm quả hình đậu.

Một cây gỗ cổ thụ nổi tiếng là địa điểm thăm viếng thường xuyên của du khách có tuổi đời khoảng 700 năm và cao gần 40 m với đường kính 2,5 m rất nổi tiếng trong Vườn quốc gia Cát Tiên là Cây gỗ Bấc Đồng. Dù là loài có sức sống mãnh liệt và khoan hoà với quần thể bao quanh chúng, được xếp vào danh mục cây gỗ quý hiếm nhóm 1 nhưng Gỗ đỏ vẫn đồng thời bị xếp vào hàng sách đỏ Việt Nam bởi sự khai thác và tận thu của con người.

Cây đa

Cây đa là loài cây sống phụ sinh trên thân một cây chủ. Các loài thú như linh trưởng khi ăn quả của cây đa, chúng nhả hạt hoặc thả phân lên các cây chủ. Khi gặp được điều kiện thuận lợi, hạt sẽ nảy mầm ngay trên thân các cây chủ. Chúng rất ráo, bức thúc để chỉ tập trung phát triển bộ rễ và đâm sâu xuống lòng đất để thành trụ bám. Đầu tiên chỉ là những rễ nhỏ, sau đó chúng bắt đầu đan lại dính vào nhau tạo thành những vết như vết mổ đã được khâu lại. Qua thời gian, các “vết khâu” này sẽ mở dần và từ từ biến mất và khiến cho ta lầm tưởng rằng đó chỉ là một cái thân duy nhất. Thế nhưng, khi dùng tay gõ vào ta sẽ không nghe được những âm thanh trầm, chắc như gõ vào các thân cây khác. Tiếng gõ vào thân cây đa nghe sẽ vang hơn, giống như bị rỗng bên trong, vì thân đa thực chất là do nhiều lớp rễ cây hợp thành.

Loài cây này có bản năng xâm chiếm không gian cực kỳ mạnh mẽ tự tạo nên những cuộn rễ chắc khoẻ như cơ bắp, chúng vừa lớn vừa siết chặt cây chủ cho đến khi cây này chết đi dần dần. Vì thế, cho nên dân gian còn gọi loài này là “cây đa bóp cổ” hay “cây đa phụ tình”



Cây bằng lăng

Cây bằng lăng hay còn gọi là săng lẻ, có thể dễ dàng được tìm thấy trên các cung đường di chuyển. Loài này có gốc bạnh, thân thẳng, vỏ cây có màu nâu ngả xám vàng và bong từng

mảng tạo thành các đường nét hoa văn ngẫu nhiên như thân cây ổi, hoa có màu trắng hoặc màu tím. Mỗi đặc biệt rất thích làm tổ và ăn thân loại cây này. Là loài cây phổ biến, mang



nhiều đặc tính vùng rừng nhiệt đới với mật độ bao phủ lớn nên khi di chuyển trong Vườn quốc gia Cát Tiên khách tham quan sẽ thường xuyên nhìn thấy chúng.

Những cây bằng lăng thường bị rỗng, chỉ còn trơ lại phần vỏ bao quanh là do loài mối ăn lâu năm nhưng cây vẫn sống. Đây là một trong những yếu tố kì diệu về sự cân bằng sinh thái của thiên nhiên vì quá trình mối ăn sẽ giúp đẩy nhanh quá trình phân hủy của các cây gỗ mục thành phân, tạo thành chất dinh dưỡng để nuôi cây, nhưng cũng chính là tác nhân gây nhấm và gây hại cho cây. Các hốc mối được các loài khác như rắn, chồn, tê tê, dơi... tận dụng làm nhà.

Với nhiều hình dáng lạ kỳ từ các khối u nân, cây bằng lăng thường gây nhiều thú vị cho ai lần đầu tiên nhìn thấy. Ở Vườn quốc gia Cát Tiên có rất nhiều cây trong tình trạng này nhưng mỗi cây một vẻ khác nhau và đây được xem như là bệnh tích của cây. Các bướu cây (hay còn gọi là “nu”) muôn hình này là những khối thịt của cây và bám rất chắc vào thân, không hề bị rỗng bên trong. Những đường vân gỗ bên trong sẽ cuộn xoắn, ngẫu nhiên một cách kỳ lạ.



Cây si trăm thân

Cây si trăm thân mọc trong Vườn quốc gia Cát Tiên như một điểm nhấn dễ nhớ của vùng này. Cây bao trùm khắp mặt suối, quanh năm phủ bóng mát, với vô vàn rễ cắm chặt vào dòng nước mát. Cây si trăm thân có tuổi đời khoảng 400 năm và nay đã cao hơn 8 m.

Một bể nước tự nhiên với diện tích hơn 600 m² ngay cạnh cây Si trăm thân đón nhận nguồn nước suối trong lành tinh khiết bắt nguồn từ lõi rừng nguyên sinh nên không bị ô nhiễm hóa chất do con người sử dụng trong sinh hoạt và sản xuất. Du khách khi tới thăm, sau một chặng đường đi bộ

hay bằng xe đạp có thể dừng lại để ngâm mình thư giãn, nghỉ ngơi hoặc cắm trại. Sẽ chẳng có gì tuyệt vời hơn được chìm đắm trong tiếng nước chảy róc rách, lắng nghe tiếng lao xao của các loài thảo mộc, được thở trong không khí trong lành và mùi thơm của thảm thực bì quăn lấy mùi lá mục.

Cây tung

Cây tung (cây đăng) là họ cây gỗ lớn, rụng lá vào mùa khô, Sống ở những khu vực đất thấp trong rừng thường xanh, nơi có độ cao không quá 500 - 700m. Thân cây màu xám pha trắng, chiều cao đạt tới 30 – 40 m với đường kính thân đến hơn 1 m đứng vững chãi trên khối rễ bạnh nổi trên mặt đất. Gỗ cây tung rất sáng và bóng nên thường bị lạm dụng khai thác để làm thùng đàn guitar, đóng guốc, hộp diêm, bàn chải gỗ, nút chai rượu... vỏ cây cũng được sử dụng như một loại thuốc bổ nhuận tràng.

Cây tung cổ thụ vững chãi nằm trên cung đường vào Bàu Sấu có phần thân rất lớn với bộ rễ khổng lồ bò lan ra xa, tỏa rộng và nổi trên mặt đất để giữ thăng bằng, tạo thành các hình thù kì lạ như những con rắn, rắn, đuôi khủng long... Đây là điểm tham quan ưa thích của rất nhiều du khách ghé Cát Tiên dù là lần đầu hay nhiều lần sau đó.



Dây bàm bàm

Dây bàm bàm là loại dây leo thân gỗ có hình dáng như cái lò xo hay sợi xích nên có nơi gọi là cây xích sắt. Trong Vườn quốc gia Cát Tiên rất dễ thấy chúng nằm vắt vẻo trên thân những cây gỗ lớn hoặc bò trên mặt đất với thân xoắn vòng. Bàm Bàm có hệ quả lớn nhìn như quả đậu khổng lồ, bên trong là các hạt tròn có đường kính có khi đạt tới 5 cm xếp ngay ngắn thành một dãy. Người bản địa gọi hạt dây Bàm Bàm là hạt đậu may mắn hoặc hạt đậu bình an, thường khắc tên lên hạt để cầu mong mang đến sự bình an.

Phần vỏ, hạt và lá Bàm bàm được sử dụng để làm thuốc. Vỏ và hạt thường sấy khô hoặc dùng tươi, lá thường dùng tươi. Hạt Bàm bàm có tác dụng giảm đau, chống co giật, lợi tiểu. Dây Bàm bàm có tính bình, vị hơi đắng và chát, có tác dụng hoạt huyết, trừ phong thấp.

Những loài cây ăn được

Những loài cây khác có thể ăn được như ớt mây, lá nhíp, ớt cây đèn, ớt thành ngạnh, ớt lá bằng lăng, ớt cây mìa dò, lá cây chay, lá bứa, lá sài rừng, lá lộc vùng, lá mận rừng, lá cóc rừng, lá cóc đá, lá sung, lá sanh, lá đa... Hay những loại quả rất ngon và bạn sẽ được người hướng dẫn tìm thấy như cây trường vải, trường kiệu, xoài rừng, bứa, chay, mít nài, dâu da, thị rừng... Hạt cây kơ nia, hạt cây gỗ đỏ cũng là những loại hạt ngon nhất mà người đồng bào vùng cao thường rất thích. Hay các cây họ đậu: đậu ma, đậu ngọc... Các loại rau rừng có lợi cho sức khỏe như lạc tiên, lá nhíp, tàu bay cải trời, bướm đặc, ớt rù ri...

Dấu tích của loài Tê giác một sừng Việt Nam

Tháng 04/2010, xác của một cá thể tê giác Java một sừng được tìm thấy tại Vườn quốc gia Cát Tiên.

Trên thân tê giác có một lỗ đạn bên chân trái, bị nhiễm trùng và sừng đã bị cưa. Con tê giác này là cá thể cái khoảng 15-25 tuổi. Theo báo cáo của Quỹ Quốc tế Bảo vệ Thiên nhiên (WWF), Vườn quốc gia Cát Tiên và WWF đã thu thập được 20 mẫu

phân trong khoảng thời gian từ 2003 đến 2006 và gửi đến Đại học Queen (Canada) để phân tích. Kết quả phân tích cho thấy có ít nhất 02 cá thể sống tại đây vào khoảng 2003-2006 và con tê giác Java vừa bị bắn chính là một trong hai cá thể này.



“Con tê giác cuối cùng tại Việt Nam đã tuyệt chủng.”

— International Rhino Foundation

Từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 4 năm 2010, Vườn quốc gia Cát Tiên đã tiến hành điều tra toàn diện quần thể Tê giác Java để xác định tình trạng quần thể thông qua phân tích gen của các mẫu phân tê giác thu thập được.

Đến tháng 10 năm 2011, WWF và Quỹ Bảo tồn Tê giác Quốc tế (International Rhino Foundation-IRF) công bố một tin buồn với ngành bảo tồn thế giới: con tê giác cuối cùng tại Việt Nam đã tuyệt chủng.

Hiện nay, bộ xương con tê giác Java cuối cùng này đang được trưng bày tại Vườn như một lời nhắc nhở chúng ta bài học về sự trân trọng tự nhiên.

Một vùng chim, thú độc đáo

Động vật đặc hữu trước hết phải là loài bản địa, chỉ sinh sống tự nhiên ở một vị trí địa lý nhất định hoặc một dạng sinh cảnh mà không xuất hiện ở bất cứ nơi nào khác. Vườn quốc gia Cát Tiên là nơi quy tụ của rất nhiều loài động vật đặc hữu như vậy.

Cho đến nay, các nghiên cứu đã ghi nhận được ở Cát Tiên có 97 loài thú, thuộc 30 họ và 11 bộ, trong đó có tới 43 loài thú đang bị đe dọa tuyệt chủng trong nước và trên toàn cầu với 38 loài có tên trong Sách đỏ Việt Nam (2007). Ngoài ra, còn có 18 loài và phân loài thú là đặc hữu cho tiểu vùng địa sinh học Đông Dương và đặc biệt có 3 loài và phân loài là đặc hữu cho Việt Nam là chà vá chân đen, tê giác một sừng Việt Nam (hiện đã tuyệt chủng) và hoẵng Nam Bộ. Tỷ lệ



các loài đặc hữu cao đã nâng cao tầm quan trọng của Vườn quốc gia Cát Tiên đối với công tác bảo tồn đa dạng sinh học trong nước và trên thế giới.

Nhóm chim gồm 343 loài (chiếm 40,4% tổng số loài chim của Việt Nam – 848 loài) thuộc 68 họ của 20 bộ, trong đó có 17 loài quý hiếm đã được phát hiện và có tên trong sách đỏ Việt Nam. Nếu so sánh với cấu trúc thành phần loài của khu hệ chim Việt Nam, thì có thể nói Cát Tiên là một “Vương quốc thu nhỏ” của các loài chim rừng Việt Nam.

Một số loài chim quý hiếm có ở Cát Tiên như: hạc cổ trắng, công, già đẫy

Java, quắm cánh xanh, ngan cánh trắng, gà so cổ hung...

Vườn quốc gia Cát Tiên nằm trong vùng chim đặc hữu vùng đất thấp nam Việt Nam, có quần thể của 3 loài chim trong vùng chim đặc hữu là: gà so cổ hung, gà tiền mặt vàng, chích chạch má xám.

Trong 94 loài bò sát có 18 loài có tên trong sách Đỏ Việt Nam như: cá sấu nước ngọt, rắn gấm, rắn đen; 37 loài lưỡng cư và 3 loài được ghi tên trong sách đỏ Việt Nam như cóc mắt chân dài, cóc rừng, chàng andecson; 903 loài côn trùng và 450 loài bướm.

Mùa bướm tại Cát Tiên

Thời điểm cuối tháng 4, đầu tháng 5, khắp nơi trên các nẻo đường ở Cát Tiên sẽ phủ ngập cánh bướm đủ màu sắc rực rỡ. Chúng sà xuống các vũng nước sau cơn mưa, lúc trời vừa hừng nắng để quần tụ. Đây là mùa săn ảnh cho các nhiếp ảnh gia, đồng thời là cơ hội được trải nghiệm cho những người yêu thiên nhiên trước cái đẹp dịch chuyển như một hình ảnh sinh động.

Trong số hơn 450 loài bướm quây quần ở rừng Vườn quốc gia Cát Tiên, có những loài là đặc hữu chung sống cùng những loài di cư chiếm hơn 50% loài ở Việt Nam. Các loài quý hiếm có 2 loài là bướm phượng (Sách Đỏ Việt Nam năm 2007) và bướm phượng cánh sau vàng, bướm phượng cánh kiếm...



Bướm phượng cánh sau vàng



Bướm phượng cánh kiếm

450

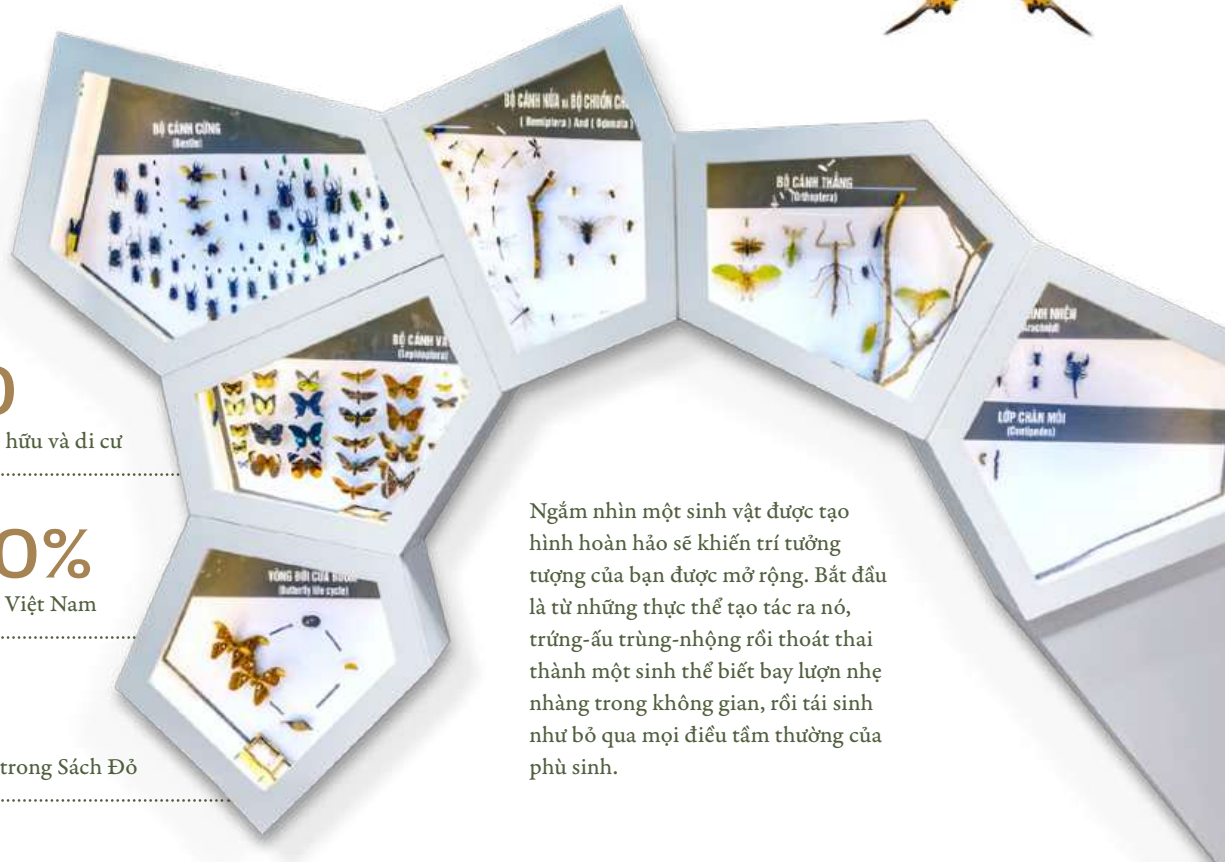
loài bướm đặc hữu và di cư

hơn 50%

loài đặc hữu ở Việt Nam

2

loài quý hiếm trong Sách Đỏ



Ngắm nhìn một sinh vật được tạo hình hoàn hảo sẽ khiến trí tưởng tượng của bạn được mở rộng. Bắt đầu là từ những thực thể tạo tác ra nó, trứng-ấu trùng-nhộng rồi thoát thai thành một sinh thể biết bay lượn nhẹ nhàng trong không gian, rồi tái sinh như bỏ qua mọi điều tầm thường của phù sinh.



NHỮNG CUỘC “HÀNH HƯƠNG” VỀ NƠI THANH VẮNG TUYỆT ĐẸP

Thâm nhập thế giới của động vật hoang dã

Vườn quốc gia Cát Tiên là nơi duy nhất tại Việt Nam du khách có thể dễ dàng nhìn thấy được các loại động vật hoang dã ngay trong môi trường tự nhiên.

Trên tuyến xem thú của Vườn quốc gia Cát Tiên, du khách có thể nhìn thấy rất nhiều loài động vật hoang dã như nai, hoẵng, chồn, nhím, các loài chim cũng như các loài thú ăn thịt nhỏ.

Loài thú luôn được chờ đợi nhiều nhất trong suốt các cuộc hành trình chính là Bò tót. Bò tót (Gaur) là một loài

động vật có vú guốc chẵn, chúng có lông màu sẫm và kích thước rất lớn, sinh sống chủ yếu ở vùng đồi của Ấn Độ, Đông Á và Đông Nam Á. Chúng còn được gọi là bò rừng Mã Lai hay bò rừng bison Ấn Độ và là loài dễ bị tổn thương trong sách đỏ IUCN kể từ năm 1986. Đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam gọi là con min hay minh,

nghĩa là “trâu rừng”, do chúng có hình dáng tương tự loài trâu.

Con trưởng thành cao đến 1,9 m, nặng trên dưới 1 tấn, chân trắng, mình đen được thế giới đã công nhận là một trong những loài bò tự nhiên to nhất thế giới. Ở Việt Nam còn dưới 300 con bò tót, trong đó tại Vườn quốc gia Cát Tiên hiện còn khoảng



110 con. Bò đực có màu đen bóng, bò cái có màu nâu sẫm và đều có sừng. Sừng bò tót rất to và chắc khỏe uốn cong về phía trước từ 80-85 cm. Trên trán, giữa 2 gốc sừng là 1 chòm lông, thường có màu vàng. Từ khuỷu chân trở xuống có màu trắng, trông giống như đi đôi ủng trắng. Con đực có phần lưng sát cổ nhỏ cao có một cái yếm lớn trước ngực và hàng cơ bắp chạy dọc sống lưng đến quá bả vai rất

hùng dũng. Con đực đầu đàn với trách nhiệm bảo vệ bầy và duy trì nòi giống thường nhỉnh hơn, cơ bắp hơn và phần nhô trên lưng cao hơn hẳn với những con còn lại. Bởi vóc dáng khổng lồ và sức mạnh tự nhiên ban cho nên bò tót hầu như không có kẻ thù trong tự nhiên ngoại trừ hổ. Ở Việt Nam, bò tót là đối tượng bị săn lùng và tàn sát nhiều nhất bởi những giá trị của chúng để lấy mật, thịt và sừng.

Thả bộ trong hoang dã

Du khách lần theo con đường mòn đi bộ xuyên rừng nguyên sinh để ghé thăm các điểm tham quan nổi tiếng. Bắg qua những cánh rừng già trên những cung đường uốn lượn dọc theo con sông huyền thoại - sông Đồng Nai. Đây là con sông huyết mạch chở đầy phù sa đỏ, nắm giữ tầm quan trọng về cả sinh thái lẫn kinh tế cho cả vùng đất.

Ghềnh đá Bến Cự là nơi sông khúc khuỷu, luồn lách qua bãi đá chướng ngại vật. Ở đây sông như reo vui bởi tiếng nước chảy xiết không ngừng nghỉ. Ghềnh Bến Cự nằm cách trung tâm vườn chỉ 1 km. Cung đường này cũng là cung đường ngắm các loài bướm dưới những tán cây cổ thụ xanh mát.

Tour xem vườn hoang dã ngay trong sinh cảnh của chúng lại có một lịch trình đặc biệt bởi sự kỳ thú của nó.

Người hướng dẫn sẽ gặp bạn từ 4h30 và dẫn bạn đi bộ luồn qua những lối đi rất ít người thăm viếng. Rừng tờ mờ sáng phủ đầy sương và tiếng chim thức dậy sớm đi kiếm ăn sẽ là một trải nghiệm quý giá. Trong khi chờ đợi sự xuất hiện của đàn vượn, bạn có thể quan sát thảm thực vật và côn trùng. Những loài nấm đủ màu sắc và hình dáng đặc trưng của rừng mưa nhiệt đới. Từ những loài phổ biến như Linh Chi, mối và cho đến những loài



nấm có hình thù kỳ dị đều quần tụ ở đây. Chưa đầy một lúc sau, từ trên những cành cây cao đàn vượn đen má vàng - loài có nguy cơ tuyệt chủng cao, ở mức nguy hiểm theo Sách đỏ thế giới - rào rào chuyển cành. Dễ dàng để nhận ra chúng nhờ màu lông đặc trưng: con đực trưởng thành có lông toàn thân màu đen với hai má màu vàng, con cái và con non có lông màu vàng. Thức ăn của chúng là lá cây, chồi non, quả cây và côn trùng, trứng chim, chim non trong tổ. Chúng có cánh tay khỏe, đặc biệt cổ tay rất dẻo để chuyển cành và thực



“
Rừng tờ mờ sáng
phủ đầy sương và
tiếng chim thức dậy
sớm đi kiếm ăn sẽ
là một trải nghiệm
quý giá
”

hiện những cú quảng minh cả chục mét. Loài này có bộ não phát triển, không có đuôi, có 4 chi dài hơn chiều dài cơ thể và có thể đi bằng 2 chân sau.
Ngay gần đó là sự xuất hiện của loài voọc chà vá chân đen là loài ăn lá đặc hữu của Việt Nam và Campuchia, thuộc loại bị đe dọa theo phân cấp của Sách đỏ thế giới. Voọc có thân lông xám với vết lông trắng ở mông,

vai và tay màu đen, trên đầu màu xám và một vành đen phía trên trán. Vành râu quai nón của voọc màu trắng, cổ màu hung đỏ. Đôi mắt xếch, tay dài hơn chân và chiếc đuôi dài màu trắng là đặc điểm dễ nhận diện nhất.
Trong quần thể linh trưởng này bạn còn có thể tìm thấy cả khỉ mặt đỏ, khỉ đuôi lợn và cu li nhỏ, đều thuộc nhóm IB (động vật nguy cấp, quý hiếm).

Khu nghiên cứu nấm

Khu nghiên cứu nấm được đặt rất gần trụ sở chính. Sau 10 năm nghiên cứu và thử nghiệm, trung tâm đã phát hiện hơn 300 loài nấm, trong đó gần 200 loài được sưu tập và bảo quản tại đây. Ở đây bạn được tận mắt chứng kiến các khu nuôi trồng nấm từ nguồn gen bản địa như nấm Linh chi, Bào ngư, Đông cô và nấm Bạch hương – vốn là những loài nấm có được liệu với chức năng tăng sức đề kháng hỗ trợ gan, kìm hãm các tế bào ung thư.



Đi thuyền trên sông Đồng Nai

Du ngoạn bằng cano hoặc thuyền máy dọc theo con sông huyền thoại này vào những buổi sáng sớm hoặc chiều muộn sẽ là thời khắc thích hợp để bạn có thể quan sát hệ sinh thái hai bên bờ sông. Chim bói cá, chèo bẻo, trâu xanh, chim cổ rắn, cò trắng và ngay cả công xanh, hồng hoàng đều quần tụ trên sông Đồng Nai.



Đi không khói

15 km là quãng đường bạn có thể tự khám phá hoặc đồng hành với hướng dẫn viên bằng xe đạp để có thể ghé thăm những tuyến điểm độc đáo xa hơn như Bàu Sấu, cây Si trăm thân, cây Bằng Lăng Lộc Bình, cây Đa Lộc Giao, ghềnh, thác... Đây cũng là một loại hình phương tiện di chuyển thân thiện với thiên nhiên mà Vườn quốc gia Cát Tiên luôn khuyến khích du khách sử dụng. Và nếu bạn cần tiêu tốn nhiều calo hơn nữa, hãy thử sức với cung đường khép kín với chiều dài của “marathon” để hiểu biết đầy đủ hơn 5 kiểu rừng hiện hữu tại Cát Tiên.



Khu sinh hoạt dã ngoại

Khu sinh hoạt dã ngoại lọt thỏm giữa những vòm cây xanh, cách khu nhà hành chính và khu lưu trú, nhà hàng ẩm thực không xa. Du khách có thể cắm lều trại ở đây qua đêm để được hoà mình vào thiên nhiên, thức dậy sáng sớm với lớp sương mờ ảo, cảm nhận không khí mát mẻ và ánh nắng vàng rực xuyên qua cánh rừng.

IV

VÀNH ĐAI BẢO TỒN DI SẢN

Năm 1975, Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) đã công nhận quyền của người bản địa đối với các khu bảo tồn. Bảo tồn dựa vào cộng đồng là một khuynh hướng bảo tồn xuất hiện vào những năm 1980 khi mà trước đó các phong trào bảo tồn đa dạng sinh học đã bỏ qua lợi ích của cư dân địa phương, cực đoan đẩy thiên nhiên tách biệt với văn hóa.



Tà Lài Longhouse

Năm 1975, Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) đã công nhận quyền của người bản địa đối với các khu bảo tồn. Bảo tồn dựa vào cộng đồng là một khuynh hướng bảo tồn xuất hiện vào những năm 1980 khi mà trước đó các phong trào bảo tồn đa dạng sinh học đã bỏ qua lợi ích của cư dân địa phương, cực đoan đẩy thiên nhiên tách biệt với văn hóa.

Duy trì và phát triển bản sắc văn hóa dân gian, kết hợp cải thiện cuộc sống của người dân địa phương là một trong những mục tiêu quan trọng của công tác bảo tồn. Nhiều thay đổi chính sách ra đời làm tăng quyền của người bản địa. Bảo tồn dựa vào cộng đồng đã hình thành từ những thay đổi này.

Bao đời nay, người đồng bào dân tộc bản địa là Stiêng và Châu Mạ đã sinh sống rải rác trong rừng Cát Tiên.

Họ sống theo tập quán phát nương làm rẫy cũ, săn bắn thú rừng và thường xuyên di chuyển trong rừng mỗi khi nơi canh tác cũ đất đã bạc màu. Tài nguyên rừng thường xuyên bị xâm hại do hậu quả của các hoạt động sản xuất nông nghiệp và nhu cầu đời sống của con người như lấy đất canh tác, lấy gỗ làm nhà, săn bắn thú rừng, tìm kiếm thực phẩm cho các bữa ăn hàng ngày... Vườn quốc gia Cát Tiên đã quyết liệt trong một



thời gian dài để di dời người dân khỏi vùng lõi, thiết lập cho họ nơi an cư ở vùng đệm và tạo sinh kế cho từng hộ gia đình.

Dự án Nhà dài Tà Lài khởi nguồn từ ý tưởng phục dựng ngôi nhà truyền thống của người Mạ bản địa, ban đầu được WWF tài trợ và có sự tham gia của cộng đồng dân cư, từ việc tự lên thiết kế, tạo bản vẽ tay... Nhà dài được người dân bản địa dựng lên từ vật liệu tre nứa tại địa phương và được sửa chữa, cải tạo thường xuyên.

Nhà dài là mô hình hợp tác giữa doanh nghiệp và cộng đồng cung cấp dịch vụ lưu trú và dịch vụ du lịch sinh thái. Mô hình này nhận được sự hỗ trợ của Vườn Quốc Gia Cát Tiên. Nhà dài trích 150.000 VND du khách/ đêm lưu trú để đóng góp

vào quỹ phát triển cộng đồng. Điều đặc biệt ở đây là người bản địa sẽ bao gồm cả người Mạ, người Stiêng và người Tày cùng tham gia vào hoạt động cung ứng các dịch vụ du lịch. Ngoài sinh hoạt, nghỉ dưỡng, ở đây còn tổ chức các hoạt động kèm theo bao gồm đi rừng; hoạt động dưới nước như bơi, chèo thuyền kayak; đạp xe đạp tham quan các vườn trái cây, cà phê, ca cao, hoặc tham quan Vườn quốc gia Cát Tiên; hoạt động trên dây bao gồm: đi dây cáp, zipline... Tà Lài còn hỗ trợ cộng đồng bằng cách sử dụng lao động địa phương và trả lương cho họ. Ở Tà Lài có bán hoặc ký gửi các sản phẩm địa phương, đây cũng là một biện pháp hỗ trợ cộng đồng.

Dự án đã thay đổi lối suy nghĩ của những người bản địa về việc giữ rừng và an cư lạc nghiệp. Nguồn quỹ trích ra từ lợi nhuận được sử dụng cho việc bảo trì, bảo dưỡng, an ninh, khuyến học, giáo dục cộng đồng và bảo vệ môi trường.



“Cải thiện quyền hưởng dụng các nguồn tài nguyên, xây dựng nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường, phát triển sinh kế bền vững”

— Hoàng Văn Thắng
Trung tâm Nghiên cứu tài nguyên và Môi trường, Đại học Quốc Gia Hà Nội

Thánh địa Cát Tiên

Là một vùng đất nằm phía tả ngạn sông Đồng Nai rộng hàng trăm ha trải dài suốt một chặng khoảng 15 km sông Đồng Nai, bao gồm rất nhiều gò đồi và bãi bồi ven sông và được bao bọc bởi dãy núi cuối cùng của Trường Sơn Nam.

Trên toàn khu vực đều hiện diện các kiến trúc cổ và những phế tích hể lộ những bí ẩn sâu thẳm trong lòng đất qua hàng chục thế kỷ. Các nhà khoa học xác định đây là một đô thị tôn giáo cổ mang ý nghĩa một thánh địa Bà-la-môn giáo và Hin-đu giáo khoảng từ thế kỷ 4 đến thế kỷ 8.

Thánh địa này khá sầm uất khi nằm trong mạng lưới của con đường thương mại từ Đông sang Tây phát triển mạnh vào khoảng thế kỷ 3.

Kiến trúc của những phế tích tại Cát Tiên bao gồm nhiều dạng đền tháp, mộ tháp, đài thờ, hệ thống dẫn nước, nhà dài. Tất cả mọi đền tháp đều hướng về phía Đông, trước đền là những sân gạch lớn làm nơi hành lễ, có lối ra được xây, lát gạch đến tận bờ sông và nối các cụm gò di tích với nhau. Toàn bộ gạch xây tháp dùng chất liệu đất nung và được chế tạo theo nhiều kích cỡ nhằm sử dụng ở nhiều vị trí, chức năng khác nhau, có đề tài trang trí phong phú gồm hoa văn hình học, hoa sen, mô hình núi Mê-ru, lá lật v.v.

Hiện nay, tại bảo tàng khảo cổ học có khoảng 1.140 hiện vật các loại là các mảnh phù điêu, nhẵn, bình... được phát hiện với nhiều chất liệu khác nhau như kim loại vàng, bạc, thiếc, đồng, đá quý... Đáng chú ý là 265 mảnh phù điêu bằng vàng khắc chạm “mê cung của các thần linh” với kỹ thuật vẽ chìm trong vàng và kỹ thuật gò. Những mảnh vàng chạm hình người nhiều đầu, nhiều tay và hình người khỉ với giả thuyết có thể

1.140

hiện vật tại bảo tàng khảo cổ học

265

mảnh phù điêu bằng vàng khắc chạm



đây là những nhân vật trong sử thi Ra-may-a-na của Ấn Độ như khí thần Ha-nu-man, vua quỷ Ra-va-na.

Trong số những hiện vật thu thập qua các đợt khảo cổ, đặc sắc nhất và cũng phong phú nhất về chất liệu, kiểu dáng là những bộ sinh thực khí linga, linga-yoni, yoni bằng vàng, bạc, đồng, thạch anh, đá, đất nung... Trong đó, có những hiện vật linga được xem như là chiếc linga bằng vàng nhỏ nhất Đông Nam Á; chiếc linga đá bán quý thạch anh nguyên khối lớn nhất Đông Nam Á với chiều dài 25 cm và nặng tới 3,435 kg; chiếc linga đồng được tạo tác rất thẩm mỹ phỏng theo phần trụ tròn của những linga đá ba tầng; bộ linga-yoni bằng

đá được đánh giá lớn nhất Đông Nam Á với chiều dài 2,26 m; linga cao 2,1 m có đường kính 80cm lớn nhất Việt Nam.

“ Kiến trúc của những phế tích tại Cát Tiên bao gồm nhiều dạng đền tháp, mộ tháp, đài thờ, hệ thống dẫn nước, nhà dài. ”



KHI RỪNG LÀ BÀI HỌC SỰ SỐNG

Ngày 27/9/2012, Vườn quốc gia Cát Tiên được xếp hạng Khu di tích quốc gia đặc biệt, được công nhận là di tích danh lam thắng cảnh đầu tiên tại khu vực phía Nam. Sự kiện lớn này như là một sự ghi nhận cho những giá trị mà Vườn quốc gia Cát Tiên sở hữu, đồng thời ghi nhận những nỗ lực bền bỉ trong công tác bảo tồn thiên nhiên.

Vùng đất này là nơi khám phá, nghỉ dưỡng nhưng đồng thời là nơi học tập, nghiên cứu và thay đổi ý thức xã hội. Rừng nguyên sinh sẽ dạy cho con người về trật tự sinh thái, về sinh tồn, về tình yêu, lòng trắc ẩn, sự lắng nghe và thấu hiểu dành cho muôn loài trong thế giới tự nhiên. Bạn sẽ được trải nghiệm để trở thành “một du

khách có trách nhiệm” thông qua việc mang rác ra khỏi rừng, giữ khoảng cách với các loài thú, giữ im lặng nơi rừng thanh vắng và trân quý thiên nhiên. Ra khỏi rừng, buông phôi của bạn đã căng tràn dưỡng khí nguyên sinh, có hàng ngàn câu chuyện để bỏ túi và vô vàn kỷ ức đẹp về một vùng rừng không thể nào quên.

VƯỜN QUỐC GIA CÁT TIÊN

Địa chỉ: Huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

ĐT: 0251 3669 228 - Email: cattienvietnam@gmail.com

Website: cattien.com.vn | namcattien.vn | cattiennationalpark.vn | cattiennationalpark.com.vn

